

Số: 64/CV-SVC

Tp.HCM, ngày 01 tháng 04 năm 2021

Về việc: Giải trình chênh lệch báo cáo tài
chính năm 2020 và 2019

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH (HOSE)

- Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và hợp nhất năm 2020 và Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2019 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn (SAVICO) đã công bố thông tin.
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

SAVICO xin giải trình về số liệu báo cáo tài chính 2020 và 2019, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng

Chỉ tiêu	BCTC kiểm toán năm 2020	BCTC kiểm toán năm 2019	Chênh lệch	
			Tăng/(Giảm)	%
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	98.487.086.316	77.009.166.014	21.477.920.302	27,9%
Chi phí tài chính	2.072.604.796	12.249.466.619	(10.176.861.823)	-83,1%
Chi phí hoạt động (gồm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp)	47.947.235.510	41.830.516.572	6.116.718.938	14,6%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	100.152.839.845	86.606.322.613	13.546.517.232	15,6%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	97.783.333.841	86.606.322.613	11.177.011.228	12,9%

- Doanh thu thuần năm 2020 tăng so với 2019 chủ yếu là do phát sinh doanh thu chuyển nhượng bất động sản.
- Chi phí tài chính năm 2020 giảm so với 2019 là do giảm chi phí lãi vay và hoàn nhập chi phí dự phòng giảm giá các khoản đầu tư.
- Chi phí hoạt động năm 2020 tăng so với 2019 là do Công ty đã thực hiện bổ sung quỹ lương cho người lao động và một số hoạt động khác.

Tổng hợp biến động các chỉ tiêu trọng yếu nêu trên đã làm cho lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 tăng so với 2019.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	BCTC kiểm toán năm 2020	BCTC kiểm toán năm 2019	Chênh lệch	
			Tăng/(Giảm)	%
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.083.883.228.571	18.266.306.471.802	(2.182.423.243.231)	-11,9%



Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	923.180.541.413	1.052.467.946.669	(129.287.405.256)	-12,3%
Phần lãi lỗ từ công ty liên kết	79.909.276.265	87.625.524.407	(7.716.248.142)	-8,8%
Chi phí bán hàng	483.404.150.967	557.277.105.102	(73.872.954.135)	-13,3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	301.605.741.508	324.687.420.728	(23.081.679.220)	-7,1%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	129.336.375.659	134.326.494.426	(4.990.118.767)	-3,7%
Lợi nhuận khác	129.092.961.512	140.458.703.054	(11.365.741.542)	-8,1%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	258.429.337.171	274.785.197.480	(16.355.860.309)	-6,0%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	224.882.505.374	233.332.106.726	(8.449.601.352)	-3,6%
Thu nhập thuộc các cổ đông Công ty mẹ	153.737.614.198	153.667.014.972	70.599.226	0,05%
Thu nhập thuộc các cổ đông không kiểm soát	71.144.891.176	79.665.091.754	(8.520.200.578)	-10,7%

- Đầu năm 2020, thị trường sụt giảm, các đại lý gặp nhiều khó khăn. Đến nửa cuối năm 2020, thị trường hồi phục nhờ sự kiểm soát tình hình dịch bệnh và tác động tích cực của các chính sách Nhà nước liên quan ngành ô tô, các nhà cung cấp ra mắt hàng loạt các sản phẩm mới, các đơn vị ô tô áp dụng nhiều chương trình khuyến mãi đồng thời nhu cầu mua sắm cuối năm tăng cao, giúp các đơn vị mang về hiệu quả.
- Tuy nhiên, tổng quan trong cả năm 2020, thị trường ô tô vẫn giảm do cung vượt cầu và sự cạnh tranh khốc liệt về giá giữa các đại lý.
- Bên cạnh đó, giãn cách xã hội vào tháng 4/2020 và hạn chế kinh doanh vào tháng 7/2020 đã làm cho doanh số, doanh thu thuần, lãi gộp từ hoạt động kinh doanh năm 2020 giảm so với năm 2019.

Tổng hợp biến động của các chỉ tiêu nêu trên dẫn đến Lợi nhuận kế toán trước thuế hợp nhất, Lợi nhuận sau thuế năm 2020 giảm so với năm 2019.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BPTCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Dương Cửu Long

